TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 141/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2026/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phượng L, sinh năm: 1992.

Căn cước công dân số 087192014031.

Địa chỉ: 45, ấp Tân Phú, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Danh H, sinh năm: 1986.

Căn cước công dân số 095086000491.

Địa chỉ: 45, ấp Tân Phú, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Phượng L và anh Danh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phượng L và anh Danh H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung, chị L và anh H thỏa thuận:

Chị Trần Thị Phượng L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Danh Quách Hoàng Anh, sinh ngày 11/12/2015 và Danh Trần Tuấn Anh, sinh ngày 17/8/2020, hiện 02 con chung đang sống chung với chị L.

Anh Danh H đồng ý giao 02 con chung tên Danh Quách Hoàng Anh và Danh Trần Tuấn Anh cho chị L nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Danh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Danh Quách Hoàng Anh, sinh ngày 11/12/2015 và Danh Trần Tuấn Anh, sinh ngày 17/8/2020 mỗi con là 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Hoàng Anh và Tuấn Anh thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Danh H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị Phượng L nộp 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Anh Danh H nộp 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị L tự nguyện nộp thay án phí cho anh H. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị L đã nộp theo biên lai thu số 0009226 ngày 03/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp, chị L được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Anh Danh H nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Khu vực 8;
- UBND xã Lộc Ninh, huyện Đồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (CNKH số: 13);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều